There are no translations available.

Xem chi ti t quy ch thi THPT Qu c gia ***T I ĐÂY***

Xem chi ti t Quy ch tuy n sinh CĐ, ĐH h chính quy ***T I ĐÂY***

Ngày 26/2 B GD-ĞT chính th c công b quy ch k thi THPT qu c gia và quy ch tuy n sinh ĞH-CĞ 2015 v i nhi u thay ğ i so v i d th o trƷ c ğó.



Thí sinh trong k thi t t nghi p THPT 2014. (nh: Văn Chung)

3 môn b t bu c, 1 môn t ch n ở xét t t nghi p

K thi THPT nh m m c đích l y k t qu đ xét công nh n t t nghi p THPT và cung c p d li u làm căn c đ tuy n sinh ĐH, CĐ.

B GD-ĐT s t ch c thi 8 môn: Toán, Ng văn, L ch s , Đ a lí, V t lí, Hóa h c, Sinh h c, Ngo i ng .

Đ xét công nh n t t nghi p THPT, thí sinh ph i thi 4 môn, g m 3 môn thi b t bu c là Toán, Ng văn, Ngo i ng và m t môn do thí sinh t ch n trong các môn thi còn l i.

Thí sinh không đ c h c môn Ngo i ng ho c h c trong đi u ki n không đ m b o ch t l ng đ c Giám đ c s GD-ĐT xem xét, quy t đ nh cho phép thí sinh ch n môn thi thay th môn Ngo i ng trong s các môn t ch n.

Đ xét công nh n t t nghi p THPT và xét tuy n sinh ĐH, CĐ thí sinh d thi 4 môn b t bu c và đăng ký d thi thêm các môn phù h p v i t h p các môn thi đ xét tuy n sinh do tr ng ĐH, CĐ quy đ nh.

ǑŁng ký môn thi ǑH-CǑ theo nguy n v ng

Đ xét tuy n sinh ĐH, CĐ, thí sinh đã t t nghi p THPT ph i đăng ký d thi các môn thi theo quy đ nh c a tr ng ĐH, CĐ đ i v i ngành đào t o mà thí sinh có nguy n v ng.

Ngày thi, l ch thi, hình th c thi và th i gian làm bài thi c a m i môn thi đ c quy đ nh trong h ng d n h ng năm c a B GDĐT. N i dung thi n m trong ch ng trình THPT, ch y u là ch ng trình l p 12.

M i t nh ŏ u có c m thi ch ŏ xét công nh n t t nghi p

V c m thi, B GDĐT t ch c c m thi, g m: c m thi cho các thí sinh d thi đ xét công nh n t t nghi p THPT và xét tuy n sinh ĐH, CĐ: t ch c thi cho thí sinh c a ít nh t 02 t nh, thành ph tr c thu c Trung ng (g i chung là t nh), do tr ng ĐH ch trì, ph i h p v i s GDĐT;

C m thi cho các thí sinh d thi đ xét công nh n t t nghi p THPT: t ch c thi t i tr ng ho c liên tr ng ph thông c a t nh, do s GDĐT ch trì, ph i h p v i tr ng ĐH.

M i thí sinh ch có 1 s báo danh duy nh t

Thí sinh d thi s đ c l p danh sách theo th t a, b, c,... c a tên thí sinh theo t ng môn thi đ x p phòng thi.

M i thí sinh có m t s báo danh duy nh t. S báo danh c a thí sinh g m ph n ch là mã s c a H i đ ng thi và ph n s có 06 ch s đ c đánh tăng d n, liên t c đ n h t s thí sinh c a H i đ ng thi, đ m b o trong H i đ ng thi không có thí sinh trùng s báo danh.

H n ŏŁng ký d thi trʒ c 30/4

Thí sinh đăng ký t i tr ng THPT đang theo h c, thí sinh t do đăng ký t i đ a đi m do s GDĐT quy đ nh

H n cu i cùng nh n h s đăng ký d thi: tr c ngày 30 tháng 4 h ng năm. Khi h t h n n p h s đăng ký d thi, n u phát hi n có nh m l n, sai sót, thí sinh ph i thông báo k p th i cho Hi u tr ng tr ng ph thông ho c Th tr ng đ n v n i đăng ký d thi ho c cho H i đ ng thi trong ngày làm th t c d thi đ s a ch a, b sung. Các tr ng h p đ c bi t đ c phép b sung các lo i gi y ch ng nh n đ đ c h ng ch đ u tiên, h ng c ng đi m khuy n khích ph i th c hi n tr c ngày t ch c k thi m i có giá tr .

D ng c ǒʒ c mang vào phòng thi

Thí sinh ch đ c mang vào phòng thi bút vi t, bút chì, compa, t y, th c k , th c tính, máy tính b túi không có ch c năng so n th o văn b n và không có th nh ; Atlat Đ a lí Vi t Nam đ i v i môn thi Đ a lí (do Nhà xu t b n Giáo d c Vi t Nam n hành, không đ c đánh d u ho c vi t thêm b t c n i dung gì); các lo i máy ghi âm và ghi hình ch có ch c năng ghi thông tin mà không truy n đ c thông tin và không nh n đ c tín hi u âm thanh, hình nh tr c ti p n u không có thi t b h tr khác;

Bài thi ch m thang ði m 10

Bài thi t lu n đ c ch m theo thang đi m 10, l y đ n 0,25; không quy tròn đi m.

Bài thi tr c nghi m đ c ch m đi m và quy đ i đi m b ng máy tính sang thang đi m 10 (l y đ n 0,25) cho t ng bài thi tr c nghi m.

Vi c ch m ki m tra s th c ít nh t 5% s l ng bài thi đã ch m c a m i môn thi t lu n, theo ti n đ ch m thi môn đó. Ch t ch H i đ ng thi quy t đ nh vi c t ch c đ i thoi hay không đ i thoi gi a nh ng ng i ch m thi và ch m ki m tra.

Thí sinh có bao nhiêu nguy n v ng tuy n sinh ǑH-CǑ?

V gi y ch ng nh n k t qu thi: M i thí sinh đ c c p 4 Gi y ch ng nh n k t qu thi; trong đó, có 1 Gi y ch ng nh n k t qu thi dùng đ xét tuy n sinh nguy n v ng I và 3 Gi y ch ng nh n k t qu thi dùng đ xét nguy n v ng b sung.

Đăng kí xét tuy n nguy n v ng I:Thí sinh dùng b n chính Gi y ch ng nh n k t qu thi dùng cho xét tuy n nguy n v ng I đ đăng ký. Thí sinh đã trúng tuy n nguy n v ng I, không đ c ĐKXT

 các đ t xét tuy n ti p theo;

Trong th i gian quy đ nh c a đ t xét tuy n này, thí sinh đ c quy n thay đ i ngành h c đã đăng ký ho c rút h s ĐKXT đ n p vào tr ng khác.

Đăng kí xét tuy n nguy n v ng b sung:Thí sinh dùng 3 b n chính Gi y ch ng nh n k t qu thi dùng cho xét tuy n các nguy n v ng b sung đ đăng ký; K t thúc m i đ t xét tuy n nguy n v ng b sung, thí sinh không trúng tuy n đ c quy n rút h s ĐKXT đ đăng ký xét tuy n đ t ti p theo.

Theo Th tr ng B GD-ĐT Ga, trong đ t xét tuy n nguy n v ng I, thí sinh ch đ c dùng gi y ch ng nh n k t qu thi dùng cho xét tuy n nguy n v ng I đ đăng kí xét tuy n vào t i đa 4 ngành (ho c nhóm ngành) c a cùng m t tr ng.

N u không trúng tuy n nguy n v ng I, thí sinh có quy n dùng ba gi y ch ng nh n k t qu thi còn l i đ đăng kí xét tuy n các nguy n v ng b sung. M i gi y ch ng nh n k t qu thi này có th đăng kí xét tuy n vào t i đa 4 ngành (ho c nhóm ngành) c a m t tr ng.

Tr ng ĐH-CĐ có th mi n môn thi ngo i ng

Đ i t ng mi n thi là thành viên đ i tuy n qu c gia d thi Olympic qu c t môn Ngo i ng theo Quy t đ nh c a B tr ng B GDĐT; Có m t trong các ch ng ch theo quy đ nh c a B GDĐT. Thí sinh đ c mi n thi môn Ngo i ng đ c tính 10 đi m cho môn này đ xét công nh n t t nghi p THPT.

Thí sinh không s d ng quy n đ c mi n thi môn Ngo i ng thì ph i d thi và xét công nh n t t nghi p THPT nh thí sinh không đ c mi n thi.

Đáng chú ý là Hi u tr ng tr ng ĐH, CĐ có th quy t đ nh vi c s d ng hay không s d ng k t qu mi n thi môn ngo i ng trong k thi THPT qu c gia đ tuy n sinh.

B o lƷu ði m thi

Thí sinh d thi đ các môn quy đ nh trong k thi năm tr c nh ng ch a t t nghi p THPT và không b k lu t hu k t qu thi thì đ c b o l u đi m thi c a các môn thi đ t t 5,0 đi m tr lên trong k thi t ch c năm ti p ngay sau đó đ xét công nh n t t nghi p THPT.

Thí sinh không s d ng đi m b o l u thì ph i thi t t c các môn đã đăng ký đ xét công nh n t t nghi p THPT nh thí sinh không có đi m b o l u.

Hi u tr ng tr ng ĐH, CĐ quy t đ nh vi c có s d ng hay không s d ng đi m b o l u trong k thi THPT qu c gia đ tuy n sinh.

Đi m u tiên, khuy n khích đ xét công nh n t t nghi p THPT c a thí sinh nhi u nh t là 4,0 đi m.

Đi m xét t t nghi p (ĐXTN): g m đi m 4 bài thi thí sinh đăng ký đ xét công nh n t t nghi p, đi m u tiên, khuy n khích (n u có) và đi m trung bình c năm l p 12;

Nh ng thí sinh đ đi u ki n d thi, không b k lu t t m c hu bài thi tr lên, t t c các bài thi đ u đ t trên 1,0 đi m và có ĐXTN t 5,0 đi m tr lên đ c công nh n t t nghi p THPT.

Kh i thi nào cƧng ph i có môn Toán ho c Ng vĿn

Đây là quy đ nh đ t ra trong Quy ch tuy n sinh ĐH, CĐ chính quy 2015.Theo đó, b GD-ĐT cho phép các tr ng có th b sung thêm các t h p môn thi m i đ xét tuy n, nh ng ph i đ m b o nguyên t c s d ng k t qu c a ít nh t 3 môn thi, trong đó có ít nh t m t trong hai môn Toán và Ng văn đ xét tuy n. Các môn thi đ a vào t h p đ xét tuy n ph i g n v i yêu c u c a chuyên ngành đào t o, không s d ng nhi u h n 4 t h p môn thi đ xét tuy n cho m t ngành.

Các tr□□ng, ngành năng khi□u có th□ s□ d□ng k□t qu□ thi c□a ít nh□t m□t môn văn hoá k□t h□p v□i k□t qu□ các môn thi năng khi□u đ□ xét tuy□n. Tùy theo yêu c□u c□a ngành đào t□o, các tr□□ng có th□ quy đ□nh môn thi chính đ□□c nhân h□ s□ khi xét tuy□n.

H c sinh l p 12 và h c sinh ŏã t t nghi p THPT nŁm trƷ c thi khác nhau th nào?

B□ GD-ĐT Bùi Văn Ga cho bi□t k□ thi THPT qu□c gia s□ có ba đ□i t□□ng thí sinh tham gia d□ thi:

1) Thí sinh s□ d□ng k□t qu□ thi đ□ v□a xét t□t nghi□p THPT, v□a xét tuy□n vào ĐH, CĐ.
2) Thí sinh đã có b□ng t□t nghi□p THPT ch□ s□ d□ng k□t qu□ thi đ□ xét tuy□n vào ĐH, CĐ.
3) Thí sinh ch□ s□ d□ng k□t qu□ đ□ xét t□t nghi□p THPT.

Thí sinh thu□c đ□i t□□ng th□ nh□t và th□ hai s□ d□ thi □ các c□m thi do tr□□ng ĐH ch□ trì. Các c□m thi này ph□c v□ cho thí sinh ít nh□t hai t□nh.

Thí sinh thu□c đ□i t□□ng th□ ba s□ thi t□i tr□□ng THPT đang h□c hay c□m các tr□□ng THPT do s□ GD-ĐT ch□ trì v□i s□ tham gia c□a các tr□□ng ĐH.

Nh□ng đ□a ph□□ng r□t đ□c thù □ nh□ng vùng đ□c bi□t khó khăn, B□ GD-ĐT đã và s□ làm vi□c v□i các Ban Ch□ đ□o Tây Nam B□, Tây B□c và Tây Nguyên cùng v□i các đ□a ph□□ng trong vùng đ□ bàn b□c th□ng nh□t vi□c b□ trí c□m thi, nh□m t□o đi□u ki□n thu□n l□i t□i đa cho thí sinh.

V□i nhóm đ□i t□□ng th□ hai, đ□ xét tuy□n sinh ĐH, CĐ, thí sinh đã t□t nghi□p THPT t□ các năm tr□□c ch□ c□n đăng ký d□ thi các môn thi theo quy đ□nh c□a tr□□ng ĐH, CĐ đ□i v□i ngành đào t□o mà thí sinh có nguy□n v□ng.

Riêng v□i đ□i t□□ng th□ nh□t, đ□ xét công nh□n t□t nghi□p THPT và xét tuy□n sinh ĐH, CĐ, thí

sinh ngoài d thi b n môn đ xét t t nghi p THPT nh nhóm đ i t ng th ba, s ph i đăng ký d thi thêm các môn phù h p v i t h p các môn thi đ xét tuy n sinh do tr ng ĐH, CĐ quy đ nh.

T ch c tuy n sinh

K t qu thi c a thí sinh vào tr ng (ho c nhóm tr ng) t ch c tuy n sinh riêng b ng ph ng th c thi tuy n ch có giá tr xét tuy n vào tr ng (ho c nhóm tr ng) đó, không có giá tr xét tuy n sang tr ng (ho c nhóm tr ng) khác; đ i v i ngành năng khi u, các tr ng có th xét tuy n thí sinh đã d thi vào ngành đó t i các tr ng khác và ph i quy đ nh trong đ án t ch tuy n sinh c a tr ng;

Các tr ng t ch c tuy n sinh riêng có th k t h p xét tuy n nh ng thí sinh đã d thi k thi THPT qu c gia có k t qu thi đáp ng các tiêu chí đ m b o ch t l ng đ u vào do B GDĐT quy đ nh.

Căn c k t qu thi c a thí sinh d thi l y k t qu k thi THPT qu c gia đ xét tuy n ĐH, CĐ, B GD-ĐT xác đ nh ng ng đ m b o ch t l ng đ u vào đ các tr ng xây d ng ph ng án xét tuy n.

Ői m xét tuy n ŏ t sau không th p hẫn ői m trúng tuy n ŏ t trʒ c.

VŁn Chung